

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 08 - 2022.

V/v ly hôn giữa anh H và chị Ng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều;

2. Bà Dương Thị Vui;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 05 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 07 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 30/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Đội x, xã P, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1988. Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Đội x, xã P, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt anh H, vắng mặt chị Ng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Ng kết hôn vào ngày 15/11/2005, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống anh và chị Ng có 02 người con: cháu Nguyễn Thị Kiều Lh, sinh ngày 28/06/2006 và cháu Nguyễn Đức L, sinh ngày 27/12/2008. Sau khi kết hôn vợ

chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Từ ngày 03 tháng 07 năm 2019 chị Nguyễn Thị Ng đi khỏi địa phương. Từ đó đến nay, anh và gia đình đã tìm kiếm nhưng vẫn không có thông tin gì của chị Ng. Ngày 29/03/2022, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị Ng mất tích. Nay anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không tồn tại nên anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng. Về con chung vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kiều Lh, sinh ngày 28/06/2006 và cháu Nguyễn Đức L, sinh ngày 27/12/2008. Hiện nay hai cháu ở với anh H. Sau khi ly hôn anh nhận nuôi cả hai cháu và không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng con chung. Về tài sản chung anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Ng đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tuyên bố mất tích tại quyết định số 01/2022/QĐST-VDS ngày 29/03/2022 do đó trong quá trình giải quyết ly hôn giữa anh H và chị Ng Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định không thể lấy lời khai và hòa giải giữa các đương sự được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng trình bày quan điểm, đánh giá việc thu thập chứng cứ, tài liệu xây dựng hồ sơ cũng như diễn biến phiên tòa Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm như sau: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, xử ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Ng. Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị tuyên án phí với anh Hữu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ng đăng ký hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng tại xã P, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Anh Nguyễn Văn H có đơn xin ly hôn chị Nguyễn Thị Ng và Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Ng vào năm 2005 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã P là hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống đến tháng 07 năm 2019 thì chị Ng bỏ đi biệt tích. Gia đình đã tìm kiếm nhưng không có tin tức gì. Ngày 29/03/2022, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị Ng mất tích. Nay anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết vợ chồng được ly hôn. Xét thấy giữa chị Ng và anh H đời sống chung không tồn tại, chị Ng bỏ đi biệt tích không quan tâm tới gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được do đó cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh H.

[3] Về con chung: Anh H và chị Ng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kiều Lh, sinh ngày 28/06/2006 và cháu Nguyễn Đức L, sinh ngày 27/12/2008. Hiện nay các cháu đang ở cùng anh H. Xét thấy từ khi chị Ng bỏ đi anh H đã chăm sóc và nuôi dưỡng đảm bảo cho sự phát triển của các cháu, bản thân hai cháu cũng có nguyện vọng được ở với bố nên xét thấy cần chấp nhận nguyện vọng của anh H là xin được nuôi cả hai cháu và không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải nộp án phí dân dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp. Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[1] Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Ng.

[2] Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kiều Lh, sinh ngày 28/06/2006 và cháu Nguyễn Đức L, sinh ngày 27/12/2008. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai 0000707 ngày 16/05/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, anh H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,

người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- THADS huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Chung